

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 1012/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 31-8-2022
V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Cao Thị Phương Thảo.
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
 1. Bà Trần Thị Phôi
 2. Ông Nguyễn Đình Thọ
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Hồ Thị Mỹ Trinh - Thư ký Tòa án.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên toà:* Bà Nguyễn Hồng Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 891/2022/TB-TLVA ngày 05 tháng 7 năm 2022 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 223/2022/QĐXX-ST ngày 01 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 218/2022/QĐST-HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị N, nơi cư trú: Tổ 76, KV9, P. Nhơn Bình, TP. Quy Nhơn, Bình Định. Địa chỉ liên hệ: Tổ dân phố 7, thị trấn Đắc Hà, huyện Đắc Hà, tỉnh Kon Tum.

Bị đơn: Anh Trần Anh T, nơi cư trú: Tổ 76, KV9, P. Nhơn Bình, TP. Quy Nhơn, Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 20/6/2022 và các lời khai tiếp theo nguyên đơn, chị Nguyễn Thị N trình bày:

Chị và anh Trần Anh T chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn vào ngày 17/02/2020 tại UBND phường Nhơn Bình, TP. Quy Nhơn, tỉnh

Bình Định. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc bình thường đến năm 2021 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do anh T ham chơi, cờ bạc, vợ chồng không hợp nhau về cách sống, lối sống nên không có tiếng nói chung. Đến tháng 10/2021, vợ chồng mâu thuẫn gay gắt. Chị dọn về nhà cha mẹ ruột sinh sống và tự sống ly thân từ tháng 6/2022 cho đến nay. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn không thể hàn gắn được nên yêu cầu ly hôn anh T để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Vợ chồng anh chị có 01 con chung:

+ Trần Anh Q sinh ngày: 04/6/2020

Hiện cháu Q đang ở với anh T , sức khỏe bình thường. Nếu ly hôn, chị yêu cầu được trực tiếp nuôi cháu Q , không yêu cầu anh Trãi cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết. Ngoài ra chị không còn yêu cầu gì khác.

Bị đơn anh Trần Anh T trình bày:

Anh thống nhất với trình bày của chị N về thời gian, điều kiện kết hôn cũng như con chung. Theo anh, sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc bình thường đến tháng 10/2021 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do anh phát hiện chị N nhắn tin với một người lạ nên vợ chồng thường hay cãi nhau, chị N lên Gia Lai làm ăn và sinh sống từ thời gian đó cho đến nay. Nay chị N yêu cầu ly hôn thì anh không đồng ý vì không muốn con mình không có mẹ.

Về con chung: Vợ chồng anh chị có 01 con chung:

+ Trần Anh Q , sinh ngày: 04/6/2020

Hiện cháu Q đang ở với anh, sức khỏe bình thường. Nếu ly hôn, anh yêu cầu được trực tiếp nuôi cháu Q , không yêu cầu chị Nga cấp dưỡng nuôi con.

Tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện; bị đơn giữ nguyên ý kiến trình bày.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn phát biểu việc tuân thủ pháp luật về tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

- Thẩm phán đã thực hiện đúng theo qui định của Bộ luật tố tụng Dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm xét xử sơ thẩm. Tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa tuân thủ đúng theo qui định của pháp luật tố tụng Dân sự.

- Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự: Nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng các quyền và nghĩa vụ theo qui định của Bộ luật tố tụng Dân sự.

+ Về quan điểm giải quyết vụ án đề nghị:

- Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị N được ly hôn anh Trần Anh T
- Về con chung: Giao cháu Trần Anh Q , sinh ngày: 04/6/2020 cho anh Trần Anh T trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn. Về cấp dưỡng nuôi con anh chị không yêu cầu giải quyết.

- Tài sản chung: không yêu cầu Tòa giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền:

Tranh chấp phát sinh giữa chị Nguyễn Thị N và anh Trần Anh T là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo qui định tại khoản 1, Điều 28; điểm a Điều 35 Bộ luật tố tụng Dân sự; Bị đơn anh Trần Anh T cư trú tại tổ 76, KV9, P. Nhơn Bình, TP. Quy Nhơn, Bình Định nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn theo qui định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Nguyễn Thị N và anh Trần Anh T chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được UBND P.Nhơn Bình, Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 21 ngày 17/02/2020. Quan hệ hôn nhân giữa chị Nga và anh Trãi là hợp pháp theo qui định tại Điều 9 Luật Hôn nhân gia đình. Quá trình chung sống cả chị N và anh T đều thừa nhận có phát sinh mâu thuẫn. Anh T không đồng ý ly hôn chị N nhưng cũng thừa nhận vợ chồng đang sống ly thân và không có bất kỳ biện pháp bàn bạc đoàn tụ. Xét thấy anh chị phát sinh mâu thuẫn do bất đồng về lối sống, quan điểm sống, cách sống, không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Do đó, tình trạng hôn nhân giữa chị N và anh T đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên HĐXX có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của nguyên đơn là phù hợp với qui định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình.

[3] Về con chung:

Vợ chồng anh chị có 01 con chung:

+ Trần Anh Quý, sinh ngày: 04/6/2020

Hiện cháu Q đang ở với anh T sức khỏe bình thường. Cả hai anh chị đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi cháu Q sau khi ly hôn. Xét thấy, cháu Q đang ở ổn

định với anh T . Anh Trần Anh T đủ điều kiện về chỗ ở và thu nhập để bảo đảm sự phát triển bình thường cho cháu Q . Vì vậy, HĐXX chấp nhận yêu cầu của anh T về việc trực tiếp nuôi con chung sau ly hôn là phù hợp với qui định tại Điều 81 luật Hôn nhân và gia đình. Về cấp dưỡng nuôi con anh chị không yêu cầu nên Tòa không xét.

[4] Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu Tòa giải quyết.

[5] Về án phí HNGĐ sơ thẩm:

Chị Nguyễn Thị Nga phải chịu theo qui định tại điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội .

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 điều 56 và các điều 81, 82, 83, 84 luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1- Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị N được ly hôn anh Trần Anh T

2- Về con chung:

Giao cháu Trần Anh Q , sinh ngày: 04/6/2020 cho anh Trần Anh T trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn. Về cấp dưỡng nuôi con anh chị không yêu cầu giải quyết.

Vì lợi ích của con khi cần thiết hai bên đều có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Hai bên có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung, không bên nào được ngăn cản.

3- Tài sản chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

4- Án phí HNGĐ-ST: Chị Nguyễn Thị N phải chịu 300.000 đồng nhưng được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số 0004178 ngày 05/7/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự Tp. Quy Nhơn, Bình Định.

Báo cho các bên đương sự biết thời hạn kháng cáo đối với bản án của Tòa án cấp sơ thẩm là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đối với các đương sự không có mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án dân sự, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Quy Nhơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Cao Thị Phương Thảo

Nơi nhận:

- VKSND TP. Quy Nhơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Cao Thị Phương Thảo

